

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày 25 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K' Bar và ông Nguyễn Hữu Tỷ.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22 /2020/QĐXXST - HS, ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Duy T (tên gọi khác: không), sinh năm 1991, tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký HKTT: Thôn 2, xã Đ. Huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nơi ở trước khi phạm tội: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy P (sinh năm 1957), bà Lữ Thị V (sinh năm 1961), hiện sống tại: Thôn 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị H (đã ly hôn), có 02 con, con lớn 2015 (đã chết) và con nhỏ (sinh năm 2015); tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong. **Bị cáo có mặt tại phiên tòa.**

Bị hại: Anh Trương Văn H, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn 8, xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, **có mặt.**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đoàn Văn H, địa chỉ: thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, **vắng mặt**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 25/10/2015, sau khi uống rượu tại nhà ông Trần Duy P (*cha của T*) ở thôn 2, xã Đ, T và bạn là Đoàn Văn H (*trú tại thôn 3, xã Đ*) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48FA-2281 đi về nhà T ngủ. Về đến ngã ba Trạm y tế xã Đ (*cách nhà T khoảng 200m*), T nhìn thấy anh Võ D (*sinh năm 1981, trú tại thôn 3, xã Đ*) cùng 02 người nữa tên là V và V2 (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đang đứng bên đường. Vì nhà T thỉnh thoảng bị mất trộm tài sản và sẵn có nghi vấn 03 người này lấy trộm nên T nói H dừng xe lại để nói chuyện. Tại đây, giữa T với các anh D, V và V2 lời qua tiếng lại dẫn đến cãi lộn với nhau. T nói H đi về nhà T lấy dao đưa cho T. Khi H về lấy dao thì bị chị Nguyễn Thị H (*vợ của T*) giật lấy cất trong bếp và ngăn không cho H đi ra ngoài. Chờ không thấy H mang dao ra T bỏ về nhà. Một lúc sau, các anh D, V và V đi đến phía trước nhà T chửi mắng. H hỏi T "*Chơi không anh?*", T trả lời "*Chơi*". Rồi T dắt xe mô tô biển kiểm soát 48FA-2281 từ trong nhà ra sân. Còn H vào bếp lấy con dao dài khoảng 40 cm chị H đã cất trước đó. Lúc này, các anh D, V và V2 đã bỏ đi nhưng T vẫn điều khiển xe mô tô chở H đuổi theo. Đến đoạn đường trước Trường tiểu học Nguyễn Trãi thuộc thôn 1, xã Đ, thấy anh D điều khiển xe mô tô chở anh Trương Văn H (*sinh năm 1973, trú tại thôn 8, xã Đ, vừa mới ngồi nhờ xe của anh Duy*), T liền hô lớn "*Nó kia*" đồng thời điều khiển xe mô tô áp sát bên trái xe của anh D. Lập tức, tay phải H cầm dao chém một nhát trúng vào vai trái của anh H. Ngay sau đó, T điều khiển xe chở H về nhà T trốn, còn anh H được đưa đi cấp cứu. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong tiến hành xác minh, khởi tố Đoàn Văn H và Trần Duy T về tội "*Cố ý gây thương tích*". H đã bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2016/HSST ngày 25/8/2016. T bỏ trốn nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định truy nã, đến ngày 02/02/2020 thì bị bắt.

Quá trình điều tra, Trần Duy T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 298/TgT ngày 18/12/2015, số 362/TgT ngày 12/5/2016 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đăk Nông, kết luận thương tích của anh Trương Văn H như sau:

- Hạn chế 2/7 động tác của khớp vai trái. Tỷ lệ: 12%.

- Sẹo vết thương phần mềm vai trái kích thước trung bình, số lượng ít. Tỷ lệ: 04%, cộng lùi = 3,38%. Tổng tỷ lệ: 15,38%, làm tròn = 15%. Tổn thương gây nên trực tiếp bởi vật sắc.

Vật chứng của vụ án:

Đối với con dao Đoàn Văn H dùng để chém anh Trương Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã truy tìm nhưng không thu giữ được. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48FA-2281 do ông Trần Duy P đã bán cho người khác (*không xác định được nhân thân, lai lịch*) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong cũng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trương Văn H yêu cầu bồi thường thiệt hại và đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2016/HSST ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

Tại bản cáo trạng số 22/CT- VKS ngày 15/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Trần Duy T về tội “ *Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo Trần Duy T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

Về xử lý vật chứng: Đối với con dao Đoàn Văn H dùng để chém anh Trương Văn H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã truy tìm nhưng không thu giữ được; Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48 FA – 2281 do ông Trần Duy P đã bán cho người khác (*không xác định được nhân thân lai lịch*) cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong không thu giữ được nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2016/HSST ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong nên không đề cập là phù hợp.

Đối với hành vi của Đoàn Văn H đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2016/HSST, ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Tối ngày 25/10/2015, tại thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do mâu thuẫn với anh Võ D và một số người khác, Trần Duy T đã điều khiển xe mô tô chở Đoàn Văn H đuổi theo. Khi T và H đuổi kịp, H dùng dao chém một nhát trúng vai trái của anh Trương Văn H (là người tình cò đi nhờ xe anh D). Hậu quả, anh Hải bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Hành vi nêu trên của Trần Duy T phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, đổi bổ sung năm 2009. Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt cao nhất đến 06 năm tù, thấp hơn quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Duy T.

Tại điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng... hung khí nguy hiểm...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, tính chất hành vi phạm tội là nghiêm trọng, do đó cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong toàn xã hội;

[4]. Xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải, bị hại anh Trương Văn H xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. HĐXX xét thấy cần áp dụng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở, HĐXX sẽ xem xét khi quyết định.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với con dao Đoàn Văn H dùng để chém anh Trương Văn H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã truy tìm nhưng không thu giữ được; Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48 FA – 2281 do ông Trần Duy P đã bán cho người khác (*không xác định được nhân thân lai lịch*) cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong không thu giữ được nên không đề cập là có căn cứ.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2016/HSST ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong nên không đề cập là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Duy T phạm tội ***“Cố ý gây thương tích”***.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3, Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/02/2020

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC THÀNH VIÊN **T. P CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CÁC THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA